

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày 26-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vàng A Kỷ.

2. Bà Lương Thị Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/TLST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn Đ**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn N (đã chết) và con bà: Hoàng Thị T – sinh năm: 1969; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: có 01 tiền án chưa được xóa án tích: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2016/HSST ngày 21/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Lường Văn Đ 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 26/3/2022, Lường Văn Đ chấp hành xong án phạt tù.

- Tiền sự: không;

- Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2009/HSST ngày 21/1/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Lường Văn Đ 24 tháng tù về tội tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, hiện đã được xóa án tích.

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 11/02/2023, đến ngày 20/2/2023

bị khởi tố và áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm 2003. Trú tại: Bản C, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 11/02/2023 Lương Văn Đ đang ở nhà tại bản Mùòng Khoa, xã Mùòng Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu thì nhìn thấy Hoàng Văn C trú cùng bản đi xe mô tô qua nhà Đ. Khi gặp C, Đ hỏi “*Có gì không?*” (ý hỏi có Heroin không) C trả lời “*Không có, muốn có thì góp nhau chơi*”, Đ đồng ý. Sau đó Đ rủ C ra ngoài thị trấn Tân Uyên tìm mua Heroin để sử dụng, C đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 25B1-533.79 chở Đ đi ra thị trấn Tân Uyên. Đến thị trấn Đ và C đi vào đồi chè thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Tân Uyên để tìm mua Heroin thì gặp một người đàn ông tên “In” không rõ lai lịch. Khi gặp “In”, Đ hỏi “*Bán cho một con to bốn trăm nghìn*” rồi Đ đưa cho “In” 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng là tiền của Đ để mua Heroin, “In” cầm tiền rồi đưa cho Đ 01 gói Heroin bên ngoài được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng và trả lại cho Đ số tiền 100.000 đồng (gồm 10 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng). Sau khi Đ mua được Heroin, lúc này C đứng bên cạnh cũng biết Đ vừa mua được Heroin với số tiền 400.000 đồng nên C lấy từ trong người ra đưa cho Đ 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng của C để góp tiền mua Heroin cùng với Đ. Đ nhận tiền của C rồi cất vào túi quần sau đang mặc, sau đó lấy gói Heroin vừa mua được rồi trích lấy một phần cho vào mảnh giấy bạc cùng C sử dụng hết tại chỗ. Số Heroin còn lại Đ chia thành 02 phần bằng nhau rồi đưa cho C một phần, Đ giữ một phần và gói lại bằng mảnh giấy bạc màu vàng trắng, C cũng tự gói phần Heroin Đ đưa bằng mảnh giấy bạc màu vàng trắng rồi đưa lại cho Đ cầm để C điều khiển xe mô tô chở Đ đi về. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi C điều khiển xe mô tô chở Đ về đến đồi chè gần đường thuộc Tổ dân phố 3, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên thì bị Công an thị trấn Tân Uyên phát hiện, yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Thấy vậy, C bỏ xe rồi chạy thoát còn Đ bị lực lượng Công an thị trấn Tân Uyên giữ lại, lúc này Đ đã ném 02 gói Heroin đang cầm ở trong lòng bàn tay trái sang hàng chè bên bên trái cách chỗ Đ bị giữ 02 mét nhưng bị Công an phát hiện. Tại hiện trường Đ thừa nhận gói vừa ném là Heroin của Đ và C vừa mua được mục đích mang về sử dụng. Ngay sau đó Công an thị trấn Tân Uyên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Văn Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và Công an huyện Tân Uyên tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu

giữ 02 gói Heroin do Đ ném có tổng khối lượng 0,18 gam; thu giữ của Đ số tiền 300.000 đồng trong đó có 200.000 đồng là tiền C góp với Đ để mua Heroin và 100.000 đồng là tiền thừa do “In” trả lại cho Đ và thu giữ chiếc xe mô tô BKS: 25B1-533-79, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave &, màu sơn xanh đen bạc, số khung: RLKJA3900HY763008, số máy: JA39E0743171, xe đã qua sử dụng.

Ngày 11/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 13/KL-TCGD ngày 11/02/2023 của người giám định tư pháp, kết luận vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Lường Văn Đ có khối lượng là 0,18 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã trích 0,11 gam trong tổng số 0,18 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lường Văn Đ theo Đ khai nhận là Heroin gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 184/KL-KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *02 (hai) Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu Mẫu 1, Mẫu 2) gửi giám định là ma túy; loại Heroin.*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trưng cầu giám định số tiền 300.000 đồng thu giữ của Lường Văn Đ. Tại bản kết luận giám định số 183/KL-KTHS ngày 16/02/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 300.000 VNĐ gửi đến giám định là tiền thật.

Bản Cáo trạng số 39/CT -VKS - TU, ngày 26/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Lường Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lường Văn Đ từ 01 năm 10 tháng đến 02 năm 04 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy: 0,07 gam Heroin còn lại sau giám định; 02 mảnh giấy bạc màu trắng, vàng; trả lại cho Lường Văn Đ số tiền 100.000 đồng, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng, trả lại cho Hoàng Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát: 25B1-533.79, loại xe Wave &, màu sơn xanh đen bạc, xe đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Hồi 19 giờ 30 phút, ngày 11/02/2023, tại tổ dân phố 3, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lương Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroin có tổng khối lượng 0,18 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Lương Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Văn Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Đ còn có nhân thân xấu vì đã từng bị Tòa án xét xử về tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm

2009, do vậy quá trình lượng hình hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 0,07 gam Heroin còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm; 02 mảnh giấy bạc màu vàng trắng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô BKS: 25B1-53379, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave &, màu sơn xanh đen bạc, số khung: RLKJA3900HY763008, số máy: JA39E0743171, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản của anh Hoàng Văn T, anh T đã cho Hoàng Văn C mượn chiếc xe này để sử dụng. Việc C điều khiển xe đi đâu, làm gì thì T không biết do vậy cần xem xét trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh T.

- Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét thấy số tiền 100.000 đồng là tiền của bị cáo do lao động mà có nên cần xem xét trả lại cho bị cáo, đối với số tiền 200.000 đồng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc 0,18 gam Heroin, Lương Văn Đ khai do Đ mua của người đàn ông tên “In” không rõ lai lịch tại tổ dân phố 3, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên. Quá trình xác minh xác định có một người là Lò Văn In. Quá trình triệu tập lấy lời khai, đối chất Lò Văn In không thừa nhận việc đã bán Heroin cho Đ. Ngoài lời khai duy nhất của Lương Văn Đ không còn chứng cứ nào khác nên

cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không có căn cứ để xử lý đối với Lò Văn In.

Theo lời khai của bị cáo Đ: Hoàng Văn C là người được Lường Văn Đ rủ đi mua Heroin và góp tiền, điều khiển xe mô tô chở Đ đi mua Heroin, quá trình bị công an bắt giữ C đã bỏ chạy, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã nhiều lần tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa rõ C đi đâu, làm gì. Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên tiếp tục xác minh và điều tra làm rõ hành vi của C theo quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Văn T là người cho Hoàng Văn C mượn chiếc xe mô tô để C sử dụng, sau đó C điều khiển xe đi đâu, làm gì thì T không biết, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý đối với Hoàng Văn T là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lường Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lường Văn Đ 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2023.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lường Văn Đ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư của Công an huyện Tân Uyên màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 0,07 gam Heroine; 02 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. Vật chứng được niêm phong đúng quy định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Lường Văn Đ số tiền 100.000 đồng.

- Trả lại cho anh Hoàng Văn T, sinh năm 2003. Trú tại: Bản Chom Chăng, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu 01 xe mô tô biển kiểm soát BKS: 25B1-53379, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave 8, màu sơn xanh đen bạc, số khung: RLKJA3900HY763008, số máy: JA39E0743171, xe đã qua sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 10 phút, ngày 22/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân

Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

